



TỔNG CÔNG TY VIGLACERA
CTY CP VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 29 /BCTN-DTC

Đông Triều, ngày 29 tháng 02 năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2015

TÊN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG: CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700486105
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Phường Xuân Sơn – Thị xã Đông Triều – Tỉnh Quảng Ninh
- Số điện thoại: 033 3870 613
- Số Fax: 033 3670 067
- Website: Viglaceradtc.com.vn
- Mã cổ phiếu: DTC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

+ Thành lập Công ty: Tháng 1 năm 1965 với tên gọi Xí nghiệp gạch ngói Đông Triều.

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần : Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều tiền thân là Công ty gốm xây dựng Đông Triều. Ngày 14 tháng 01 năm 2004 Bộ xây dựng ra Quyết định số 90/QĐ-BXD chuyển đổi Công ty gốm xây dựng Đông Triều thuộc Tổng công ty thủy tinh và gốm xây dựng thành Công ty cổ phần Đông Triều Viglacera; Ngày 28/01/2004 Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần; Ngày 01 tháng 3 năm 2004 công ty cổ phần chính thức đi vào hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 22.03.000226 do Sở kế hoạch đầu tư Quảng ninh cấp ngày 01 tháng 3 năm 2004.

+ Niêm yết: Cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là DTC; Ngày đăng ký giao dịch: ngày 6 tháng 12 năm 2006; Ngày giao dịch đầu tiên 25 tháng 12 năm 2006.



+ Đăng ký giao dịch: Ngày 22/03/2013 Công ty hủy niêm yết tự nguyện tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, 21/03/2013 là ngày cuối cùng giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Ngày 10/04/2013 là ngày giao dịch chính thức đầu tiên của cổ phiếu Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều trên thị trường UPCoM tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

+ Các sự kiện khác : Thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 1 ngày 09/8/2006 tăng vốn Điều lệ Công ty từ 4,5 tỷ đồng lên 5 tỷ đồng; Thay đổi lần thứ 2 ngày 13/5/2008, đổi tên công ty (Từ Công ty cổ phần Đông Triều Viglacera thành Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều); Thay đổi lần 3 ngày 11/12/2008 tăng vốn Điều lệ từ 5 tỷ đồng lên 10 tỷ đồng; Thay đổi lần thứ 4 ngày 14 tháng 05 năm 2009 vốn điều lệ là 10 tỷ đồng. Thay đổi lần 5 ngày 21 tháng 07 năm 2011 tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ lên 20 tỷ đồng. Thay đổi lần thứ 6 ngày 28 tháng 08 năm 2012 tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ đồng lên 40 tỷ đồng và thay đổi người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Hữu Gấm được bổ nhiệm làm Giám đốc công ty thay ông Đoàn Văn Sinh; Thay đổi lần thứ 7 ngày 16/01/2013 ông Lưu Văn Hưng được bổ nhiệm làm Giám đốc công ty thay cho ông Nguyễn Hữu Gấm; Thay đổi lần thứ 8 ngày 16/01/2014 ông Trần Thành được bổ nhiệm làm Giám đốc công ty thay cho ông Lưu Văn Hưng; Thay đổi lần thứ 9 ngày 17/12/2014 xóa tên 2 xí nghiệp cơ khí và xí nghiệp kinh doanh và vận tải.; Thay đổi lần thứ 10 ngày 12/05/2015 huyện Đông Triều trở thành Thị xã Đông Triều

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

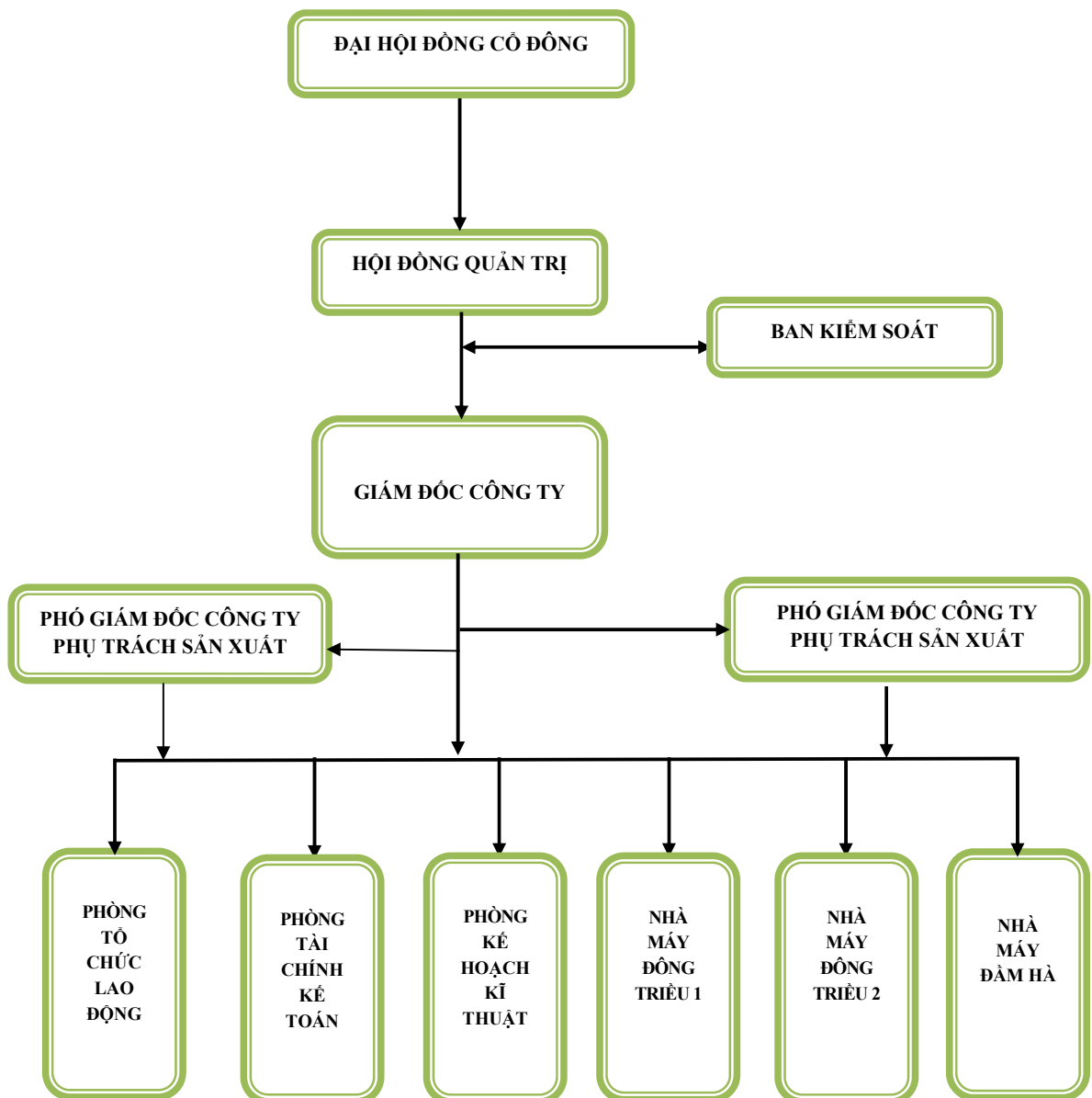
+ Ngành nghề kinh doanh : Ngành nghề kinh doanh chủ yếu là sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng đất sét nung và các vật liệu xây dựng khác ngoài ra Công ty còn đăng ký kinh doanh trong các lĩnh vực: Đầu tư hạ tầng, xây lắp các công trình công nghiệp, dân dụng; Chuyển giao công nghệ kỹ thuật sản xuất gạch ngói đất sét nung; Kinh doanh vận tải; Kinh doanh dịch vụ thương mại và du lịch; Kinh doanh đầu tư bất động sản; Khai thác, chế biến nguyên nhiên vật liệu sản xuất vật liệu xây dựng; Kinh doanh xuất nhập khẩu; Kinh doanh đại lý xăng dầu.

+ Địa bàn kinh doanh:

Từ trước đến hết tháng 05/2014, Công ty vẫn duy trì bộ phận kinh doanh triển khai tập trung các biện pháp để giữ vững các thị trường truyền thống sẵn có (khu vực Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, Thái Bình, Hưng Yên) và đã từng bước mở rộng phát triển thị trường, đi sâu khai thác các thị trường tiềm năng là các khu đô thị, khu kinh tế tại khu vực Đông bắc bộ, từng bước thâm nhập và mở rộng thị trường vào khu vực miền trung như : Thanh Hoá, Hà Tĩnh, Huế, Quảng Bình, khu vực thị trường phía Tây Bắc; khu vực Đông Bắc tiếp tục củng cố và vững thị trường các tỉnh lân cận: Hải Dương, Bắc Giang, Hưng Yên, Thái Bình, Hải Phòng...

Từ tháng 06/2014, Công ty đã thay đổi phương thức tổ chức hoạt động kinh doanh. Công ty ký hợp đồng nguyên tắc với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Viglacera Hạ Long (là đơn vị thành viên với 100% vốn góp của công ty cổ phần Viglacera Hạ Long) về việc bảo tiêu sản phẩm do công ty cổ phần Viglacera Đông Triều sản xuất; Hội đồng quản trị đã họp và đồng ý cho công ty bán toàn bộ sản phẩm và bàn giao toàn bộ cán bộ phòng kinh doanh cho công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Viglacera Hạ Long. Theo đó, toàn bộ sản phẩm sản xuất ra của công ty được bảo tiêu bởi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thương mại Viglacera Hạ Long

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:



4. Các công ty con, công ty liên kết: Không có**5. Định hướng phát triển:**

Công ty Cổ phần Viglacera Đông Triều có định hướng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng bằng việc đầu tư phát triển theo chiều sâu nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu của khách hàng. Cụ thể:

- Thực hành tiết kiệm triệt để trong sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, tiếp tục hoàn thiện Quy chế khoán nhằm giảm thiểu chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm. Triển khai thực hiện Quy chế khoán đến từng tổ, đội sản xuất và các bộ phận trong Công ty;
- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nguồn nguyên, nhiên liệu đầu vào đảm bảo chất lượng phục vụ sản xuất;
- Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã sản phẩm, thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất, chuyển từ các sản phẩm gạch ngói truyền thống có giá trị thấp sang các sản phẩm gạch ngói trang trí có giá trị cao với sản phẩm mũi nhọn là ngói lợp và ngói trang trí cao cấp; Đầu tư phát triển mở rộng sản xuất, mở rộng thị trường của Công ty
- Đặt khách hàng là trung tâm cho mọi hoạt động của Công ty, thường xuyên bám sát diễn biến thị trường để xây dựng và triển khai các chính sách bán hàng linh hoạt nhằm khai thác triệt để thời cơ kinh doanh;
- Thường xuyên rà soát việc bố trí sử dụng lao động tại các tổ, các bộ phận trong Công ty để bố trí hợp lý lao động trong dây chuyền sản xuất, phát huy tối đa công suất máy móc thiết bị, nâng cao năng suất lao động;
- Rà soát, phân loại các khoản nợ phải thu để có kế hoạch và thành lập ban thu hồi công nợ để đưa ra những biện pháp thu hồi nợ hợp lý;
- Đặc biệt quan tâm đến công tác đầu tư phát triển nguồn nhân lực như ký kết hợp đồng đào tạo với các trường để tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề cho cán bộ công nhân viên và nâng cao năng lực, trình độ quản lý cho Ban lãnh đạo Công ty.
- Định hướng này phù hợp với lộ trình phát triển của thị trường vật liệu xây dựng trong các năm tới, là yêu cầu cấp thiết mở rộng quy mô sản xuất và chiếm lĩnh thị trường của ban lãnh đạo Công ty nói riêng và định hướng chung của Tổng Công ty Viglacera.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty: Không ngừng đổi mới và cải thiện môi trường làm việc cho người lao động, đảm bảo môi trường trong sạch đối với cộng đồng và xã hội.

6. Các rủi ro:

- *Rủi ro về kinh tế:*

Tăng trưởng không như kỳ vọng vẫn xảy ra ngay cả khi các ngân hàng trung ương tiếp tục bơm thanh khoản, giá dầu giảm và lạm phát ở mức vừa phải, theo Bloomberg. 2015 cũng là một năm mà nhiều nền kinh tế diễn biến theo các hướng khác nhau. Trong khi giá cả hàng hóa giảm mạnh làm lu mờ phần nào diễn biến của các thị trường mới nổi như Nga và Brazil, các thị trường mới nổi khác như Việt Nam và Ấn Độ gây ngạc nhiên theo chiều hướng tốt. Với các nước phát triển, khởi sắc trong thị trường lao động Mỹ khiến Cục Dự trữ Liên bang (Fed) thực hiện nâng lãi suất lần đầu tiên kể từ năm 2006, còn kinh tế nước láng giềng Canada thì gây thất vọng hơn. Một năm sắp kết thúc cũng là lúc thích hợp để nhìn lại diễn biến đi lên hoặc lao dốc của các nền kinh tế thế giới.

Trong các nền kinh tế tiên tiến, những quốc gia châu Âu nhỏ hơn thuộc số các nước có nền kinh tế diễn biến tốt nhất. Kinh tế Ireland tăng 7% trong quý 3/2015, nhanh hơn Trung Quốc và tốt hơn hẳn mức tăng trưởng trung bình 1,6% của khu vực châu Âu trong cùng giai đoạn. Ngược lại, bức tranh bớt sáng sủa hơn tại Phần Lan. Thành viên nằm ở phía bắc khu vực sử dụng đồng tiền chung châu Âu (eurozone) chịu ảnh hưởng bởi ngành công nghiệp sản xuất giấy và điện tử tiêu dùng gặp khó. Ngoài ra, xuất khẩu vào Nga giảm cũng làm ảnh hưởng kinh tế Phần Lan.

Ở nhóm các thị trường mới nổi, rõ ràng rằng Việt Nam, Tanzania và Trung Quốc là những nước có nền kinh tế diễn biến tốt trong năm nay. Với Trung Quốc, ngay cả khi đợt lao dốc thổi bay 5.000 tỉ USD của thị trường chứng khoán xảy ra và nước này hướng đến năm tăng trưởng thấp nhất trong hơn hai thập niên, số liệu tăng trưởng GDP Đại lục vẫn tương đối mạnh hơn các nước khác. Kinh tế Ấn Độ cũng mở rộng nhanh hơn so với dự kiến trong quý 3/2015 khi GDP tăng 7,4% so với một năm trước đó.

Dù trong dòng chảy thế giới là vậy nhưng nội tại của kinh tế Việt Nam thì nợ xấu chính là điểm thắt nghẽn sống còn đối với cơ chế vận hành máu huyết tài chính và cả nền kinh tế quốc gia. Phía sau nợ xấu lại là nợ công dù chưa gây tác hại trực tiếp như nợ xấu. Bất chấp hàng loạt chính sách hỗ trợ muợn màng như gói 30.000 tỷ đồng, hạ lãi suất cho vay, mở cửa cho người nước ngoài mua nhà, tiết giảm thủ tục..., có đến 90% giao dịch cầm chừng vẫn thuộc về phân khúc nhà đất giá bình dân, trong khi lượng tồn kho chủ yếu thuộc về các phân khúc căn hộ trung cấp và cao cấp - ước tính lên đến hàng trăm ngàn đơn vị ở hai đầu cầu Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, chưa kể hàng chục ngàn căn hộ hoàn công khác bắt buộc phải tung ra bán trong vài năm tới.

- ***Rủi ro về biến động giá nhiên liệu***

Nhiên liệu chính tham gia vào quá trình sản xuất gạch ngói là than và dầu (FO, DO)

Trong năm 2015, Công ty đã tiết giảm được một phần chi phí do giảm giá xăng dầu, đã góp phần làm hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro của Công ty có thể gặp phải chủ yếu là quản lý giá vốn khi giá xăng dầu tăng và giảm giá để cạnh tranh với các doanh nghiệp khác.

Để hạn chế ảnh hưởng này, Công ty có thể tiến hành khảo sát thị trường nguyên liệu, vật tư đầu vào để lựa chọn cho mình những nhà cung cấp lớn nhất, có uy tín trên thị trường, ký hợp đồng với giá cước vận tải tỷ lệ thuận với giá dầu trên cơ sở định mức tiêu thụ dầu quy định trong hợp đồng.

- ***Rủi ro về thị trường tiêu thụ sản phẩm***

Thị trường tiêu thụ sản phẩm gạch xây và ngói trang trí của Công ty là thị trường nội địa với phân khúc hàng bình dân có chất lượng trung bình được sử dụng nhiều ở khu vực nông thôn và các thành phố trực thuộc tỉnh. Lợi thế của thị trường này là chịu ảnh hưởng của sự đóng băng trên của thị trường bất động sản chậm hơn và ít tiêu cực hơn. Tuy nhiên, khả năng mở rộng thị trường và thị phần các sản phẩm này khá hạn chế do hầu hết các đối thủ cạnh tranh khác trên thị trường đã thiết lập được vị trí và chiếm lĩnh thị phần riêng. Cụ thể: Tại thị trường Hải Phòng – Quảng Ninh với nhóm gạch xây QTC, Công ty cạnh tranh trực tiếp với một số công ty: Công ty Cổ phần Hạ Long I, Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long, Công ty Cổ phần Xây dựng Giếng Đáy, Nhà máy gạch Hưng Long, Công ty Cổ phần Gốm Liên doanh Hoàng Quế. Đối với nhóm gạch ngói, Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long, Công ty Cổ phần Xây dựng Giếng Đáy. Đối với nhóm gạch trang trí khác, Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long, Công ty Gốm Xây dựng Giếng Đáy... Hơn thế nữa, việc tăng giá đối với nhóm sản phẩm này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng tiêu thụ và doanh thu của Công ty. Do đó, khi chi phí đầu vào tăng cao có ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm, việc tăng giá bán được Công ty cân nhắc thận trọng để không ảnh hưởng đến doanh thu và giảm sút thị phần.

- ***Rủi ro khác***

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, dịch bệnh,... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty. Bão lớn, hỏa hoạn, có thể gây ảnh hưởng lớn tới nhà máy như làm chậm tiến độ hoặc gây thiệt hại (phá hủy một phần hoặc hoàn toàn).



Ngoài ra, Công ty có thể gặp phải các rủi ro trong quá trình thi công như: Tai nạn lao động hay các sự cố máy móc, lò, hầm sập trong quá trình lao động. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty luôn tham gia đóng phí bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên và đề cao ý thức an toàn lao động trong các phân xưởng.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Doanh thu thuần năm 2015 đạt: 188.489.237.348 đồng tăng 18.104.927.402 đồng (110%) so với năm 2014 Doanh thu thuần là: 170.384.309.946 đồng, các khoản mục chi phí được giảm đáng kể so với năm 2014 trong đó chi phí tài chính năm 2015 là: 13.549.860.206 đồng giảm 3.532.390.780 đồng (20%) so với năm 2014 chi phí tài chính là: 17.082.250.986 đồng; lợi nhuận đạt 6.001.170.889 đồng. Nguyên nhân là:

- Việc huy động vốn cho đầu tư sản xuất kinh doanh còn khó khăn với mức lãi suất vay vốn còn ở mức cao, mức lãi suất vay ở các ngân hàng đối với trung dài hạn là: 10,5 % /năm, lãi suất đối với ngắn hạn là 8% / năm.
- Tuy nhiên Công ty đã nỗ lực từng bước đi vào ổn định về chất lượng sản phẩm mỏng, phát huy về năng suất các lò nung hiện có và duy trì ổn định việc hoạt động sản xuất kinh doanh tại các nhà máy. Mặt khác, sự hoạt động hiệu quả và tích cực của Công ty TNHH MTV thương mại Viglacera Hạ long đã bao tiêu toàn bộ sản phẩm cho 2 Công ty cổ phần Viglacera Hạ long và Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều. Do công tác bán hàng chuyên môn hóa nên thị trường tiêu thụ sản phẩm của Công ty được mở rộng và công tác bán sản phẩm được tốt hơn đã góp phần giúp công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 mà Tổng công ty Viglacera giao cho.

1. Tổ chức và nhân sự:

- Tóm tắt lý lịch cá nhân trong ban điều hành:

1.1. Giám đốc công ty

- + Họ và tên: **Trần Thành**
- + Giới tính: Nam
- + Ngày tháng năm sinh: 25/12/1978
- + Quê quán : Hồng Hải – Hạ Long – Quảng Ninh
- + Địa chỉ thường trú: 1202 – CC 25T1 - N05 Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Số cổ phần nắm giữ ngày 25/03/2015: 0 cổ phần.



1.2. Phó Giám đốc điều hành sản xuất

- + Họ và tên : **Vương Văn Sáng**
- + Giới tính : Nam
- + Ngày tháng năm sinh : 11/02/1976
- + Quê quán : Phú Nghĩa – Chương Mỹ - Hà Nội
- + Địa chỉ thường trú: Tổ 7- khu I - phường Giếng Đáy - TP Hạ Long –tỉnh Quảng Ninh
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Dân tộc : Kinh
- + Trình độ văn hoá : 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- + Số cổ phần nắm giữ ngày 25/03/2015: 11.000 cổ phần

1.3. Phó Giám đốc điều hành sản xuất

- + Họ và tên : **Nguyễn Đức Sơn**
- + Giới tính: Nam
- + Ngày tháng năm sinh : 14/06/1964
- + Quê quán: Văn Giang - Ninh Giang - Hải Dương
- + Địa chỉ thường trú: Hồng Phong - Đông Triều – Quảng Ninh
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Dân tộc : Kinh
- + Trình độ văn hoá : 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ vật liệu silicat
- + Số cổ phần nắm giữ ngày 25/03/2015: 800 cổ phần

1.4. Kế toán trưởng

- + Họ và tên : **Dương Đức Vĩ**
- + Giới tính : Nam
- + Ngày tháng năm sinh : 30/09/1970
- + Quê quán : Đức Chính - Đông Triều – Quảng Ninh.
- + Địa chỉ thường trú: Đức Chính - Đông Triều – Quảng Ninh.
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Dân tộc : Kinh
- + Trình độ văn hoá : 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- + Số cổ phần nắm giữ ngày 25/03/2015: 7.400 cổ phần.

- Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm
 - + Bổ nhiệm Phó giám đốc công ty: Ngày 05/03/2015, Ông Nguyễn Đức Sơn được bổ nhiệm làm Phó giám đốc Công ty.
- Số lượng cán bộ nhân viên : Tổng số lao động trong Công ty đến ngày 31/12/2015 là 692 người. Trong đó lao động quản lý Công ty 30 người, Lao động quản lý nhà máy Đông Triều I: 32 người, lao động quản lý nhà máy Đầm Hà: 5 người, lao động quản lý nhà máy Đông Triều II: 5 người.
- Chính sách đối với người lao động : Thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động theo Bộ luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, tiền lương, thưởng; Đảm bảo về việc làm, thu nhập của người lao động, trả lương hàng tháng đầy đủ và kịp thời; Có chính sách khuyến khích người lao động có tay nghề cao như chính sách thưởng tiền thu vào tiết kiệm hàng tháng dành cho các công nhân đạt danh hiệu thợ lành nghề; Thực hiện đầy đủ chính sách về bảo hiểm xã hội, y tế cho người lao động theo Luật BHXH.

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2015 Công ty đã thực hiện triển khai đầu tư các hạng mục theo đúng kế hoạch đề ra và hoàn thành tiến độ để đưa vào hoạt động đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh cụ thể như sau : Đầu tư xong hệ máy nghiền samót. Đầu tư 02 bàn nâng hạ goòng, đầu tư cải tạo nối dài hầm sấy gạch mini, đầu tư xây dựng nhà cho bộ phận cơ khí và dỡ phân loại sản phẩm, xây dựng 06 gian nhà tập thể cho cán bộ công nhân viên, xây dựng 1000 m2 sân bê tông thành phẩm, đầu tư lắp đặt 01 cân điện tử, mua sắm 01 máy ủi D40 cho nhà máy gạch Đầm Hà.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

3. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

- Các chỉ tiêu chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	230.665.891.484	232.711.471.153	100,8%
Doanh thu thuần	170.384.309.946	188.489.237.348	110%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.124.649.976	8.965.405.204	797%



Lợi nhuận khác	(933.235.283)	(2.964.234.315)	-
Lợi nhuận trước thuế	191.414.693	6.001.170.889	3.135%
Lợi nhuận sau thuế	191.414.693	6.001.170.889	3.135%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

- Giá trị sổ sách của công ty thời điểm 31/12/2015:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
TÀI SẢN		
A.Tài sản ngắn hạn	66.876.576.636	59.539.385.564
1.Tiền và các khoản tương đương tiền	4.826.569.304	5.942.969.239
2.Các khoản phải thu ngắn hạn	6.013.544.286	6.936.155.510
3.Hàng tồn kho	53.981.807.489	44.696.552.233
4.Tài sản ngắn hạn khác	1.954.655.557	1.963.708.582
B.Tài sản dài hạn	165.834.894.517	171.126.505.920
1.Tài sản cố định	137.931.747.211	142.404.453.863
-Nguyên giá	224.513.203.548	218.820.923.224
-Giá trị hao mòn lũy kế	(86.612.006.333)	(76.450.919.357)
-Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	23.446.313.287	23.242.202.885
2.Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	110.000.000	210.000.000
3.Tài sản dài hạn khác	4.346.834.019	5.269.849.172
Tổng cộng tài sản	232.711.471.153	230.665.891.484
NGUỒN VỐN		

A.Nợ phải trả	265.920.187.833	269.875.779.053
1.Nợ ngắn hạn	187.337.298.242	170.197.529.315
2.Nợ dài hạn	78.582.889.591	99.678.249.738
B.Vốn chủ sở hữu	(33.208.716.680)	(39.209.887.569)
1.Vốn đầu tư của chủ sở hữu	40.000.000.000	40.000.000.000
2.Thặng dư vốn cổ phần	320.000.000	320.000.000
3.Quỹ đầu tư phát triển	14.263.899.746	14.263.899.746
4.Quỹ dự phòng tài chính		
5.Lợi nhuận chưa phân phối	(89.079.120.726)	(95.080.291.615)
Tổng cộng nguồn vốn	232.711.471.153	230.665.891.484

- Các chỉ tiêu khác:

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,35	0,36
+ Hệ số thanh toán nhanh: $\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	Lần	0,087	0,068
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	1,17	1,14

+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	(6,78)	(8)
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
$\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho bình quân}}$	Lần	3,14	3.15
+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản	Lần	0,74	0,8
5. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,001	0,032
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	-	-
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	0,0008	0,025
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	0,0066	0,048

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 4.000.000

- Loại cổ: cổ phiếu phổ thông

- Theo quy định của Luật doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện nay, cổ phiếu phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết thời gian bị hạn chế chuyển nhượng.

b) Cơ cấu cổ đông: Thời điểm chốt danh sách tới ngày 25/03/2015 để họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và theo báo cáo kết quả giao dịch cá nhân về tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu tại thời điểm phát sinh giao dịch cổ phiếu.

- Cổ đông trong nước:

+ Thông tin chi tiết về cổ đông trong nước: Tổng số cổ đông trong nước là 217 cổ đông; Khối lượng sở hữu: 3.720.652 cổ phiếu; Tỷ lệ nắm giữ là 93% số lượng cổ phiếu phát hành.



Trong đó: * Cá nhân: 211 cổ đông, sở hữu 1.027.116 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu 25,68% lượng cổ phiếu phát hành.

* Tổ chức: 6 cổ đông, sở hữu 2.693.536 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu 67,34% lượng cổ phiếu phát hành.

+ Thông tin chi tiết về cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty): có 02 cổ đông

* Cổ đông 1 (tổ chức) :

- Tên tổ chức : Tổng công ty Viglacera

- Địa chỉ : Tầng 16,17 toàn nhà Viglacera số 1 Đại lộ Thăng Long, xã Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội.

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 2.693.302 cổ phiếu

- Tỷ lệ nắm giữ : 67,33%

* Cổ đông 2 (cá nhân):

- Họ và tên : Đoàn Văn Sinh

- Năm sinh : 1961

- Địa chỉ liên lạc : Ô 2 – Lô No4A - Tổ 44 đô thị Đền Lừ 2 - Phường Hoàng Văn Thụ - Quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội.

- Nghề nghiệp: Đã nghỉ hưu

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 204.040 cổ phiếu (thời điểm 25/03/2015)

- Tỷ lệ nắm giữ: 5,1%

- Cổ đông nước ngoài:

+ Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài: 20 cổ đông; Khối lượng sở hữu là 279.348 cổ phiếu; Tỷ lệ nắm giữ 7% số lượng cổ phiếu phát hành.

Trong đó: * Cá nhân: 19 cổ đông, sở hữu 278.948 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu 6,99 % lượng cổ phiếu phát hành.

* Tổ chức: 1 cổ đông, sở hữu 400 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu 0,01% lượng cổ phiếu phát hành.

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:
- e) Các chứng khoán khác:

2. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2015 Công ty còn nhiều khó khăn về tình hình tài chính, chi phí tài chính còn ở mức cao, thị trường tiêu thụ sản phẩm có thời điểm còn chậm. Mặc dù vậy Ban giám đốc đã tích cực tìm mọi giải pháp về công nghệ sản xuất ổn định được quy trình sản xuất sản phẩm mỏng với giá trị kinh tế cao, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, ổn định việc làm, tăng thu nhập cho người lao động góp phần giúp công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 mà Tổng công ty Viglacera giao cho

Kết quả Công ty đã đạt được như sau :

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1	Doanh thu BH và CCDV	188.489.237.348	170.384.309.946
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	Doanh thu thuần về BH và CCDV	188.489.237.348	170.384.309.946
4	Giá vốn hàng bán	155.489.130.094	140.173.442.341
5	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	33.000.107.254	30.210.867.605
6	Doanh thu hoạt động tài chính	167.743.996	825.520.256
7	Chi phí tài chính	13.549.860.206	17.082.250.986
8	Chi phí bán hàng	459.230.965	3.828.454.492
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.193.354.875	9.001.032.407
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	8.965.405.204	1.124.649.976
11	Thu nhập khác	23.743.800	73.399.720
12	Chi phí khác	2.987.978.115	1.006.635.003

13	Lợi nhuận khác	(2.964.234.315)	(933.235.283)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.001.170.889	191.414.693

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản :

Cơ cấu tài sản của Công ty trong năm qua đã dần dần phát huy được năng suất, hiệu quả của việc đầu tư, tài sản cố định còn chiếm tỷ trọng lớn dẫn đến khó khăn trong việc vận hành mất cân đối tài chính. Lũy kế đến thời điểm 31/12/2015 của công ty là 89,079 tỷ đồng ; Vốn chủ sở hữu âm 33,208 tỷ đồng. Nợ ngắn hạn của công ty vượt quá tài sản ngắn hạn 120,461 tỷ đồng. Tuy nhiên với kế hoạch huy động các nguồn vốn tín dụng và sự hỗ trợ của các bên liên quan, Ban Giám đốc khẳng định Công ty sẽ tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh ổn định.

b) Tình hình nợ phải trả :

Công ty đánh giá các khoản nợ phải trả với mức dư nợ là khá cao. Khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền hoạt động kinh doanh là tương đối thấp, do vậy công ty đang xây dựng kế hoạch huy động các nguồn vốn tín dụng và sự hỗ trợ của các bên liên quan nhằm đảm bảo khả năng duy trì hoạt động của công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :

+ Về cơ cấu tổ chức:

- Hoàn thiện và tinh giảm bộ máy phòng ban .
- Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức tại các nhà máy .

+ Về chính sách quản lý :

- Ban hành và hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý phân cấp chức năng trách nhiệm, quyền hạn cho các phòng ban đơn vị trực thuộc công ty.
- Kiểm soát kế hoạch sản xuất đề ra hàng tuần, hàng tháng; thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các khoản chi phí trong giá thành nhằm tiết giảm chi phí hạ giá thành
- Công tác chất lượng sản phẩm được thực hiện nghiêm ngặt các quy trình công nghệ sản xuất đã từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm
- Hàng tháng bộ phận tài chính kiểm tra đối chiếu các khoản chi phí và công nợ liên quan một cách đầy đủ và kịp thời

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :

- Năm 2015 Ban lãnh đạo công ty nhận định còn rất nhiều khó khăn phía trước, tình hình thị trường còn chưa có nhiều khởi sắc, lãi suất các ngân hàng còn cao, giá cả một số vật tư đầu vào có xu hướng biến động tăng. Do vậy đòi hỏi phải có định hướng đúng và chỉ đạo cương quyết thì mới khắc phục được những khó khăn và phân đấu hoàn thành nhiệm vụ đề ra.
- Tập trung cùng với đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Công ty Viglacera Hạ Long, quyết tâm phân đấu hoàn thành mục tiêu về chất lượng sản phẩm ngói trang trí bằng 90% chất lượng của ngói trang trí Hạ Long
- Công tác thu hồi công nợ Công ty xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm cần phải tập trung dồn sức thu hồi dứt điểm.
- Không ngừng chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên việc làm ổn định, trả lương đầy đủ và kịp thời.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

1. Khoản lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2015 của Công ty là 89,079 tỷ đồng :
 - Trong năm 2015 công ty đã có nhiều cố gắng và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Tổng công ty Viglacera giao cho cụ thể như sau : Doanh thu đạt được 188,489 tỷ đồng tăng 18,104 tỷ đồng so với năm 2014, lợi nhuận lãi 6,001 tỷ đồng.
 - Thị trường tiêu thụ sản phẩm có thời điểm còn chậm, giá bán sản phẩm chưa cao, do vậy những khoản chi phí cố định như lãi vay, khấu hao tài sản... còn chiếm tỷ trọng lớn so với doanh thu.
2. Khoản nợ ngắn hạn của đơn vị vượt quá tài sản ngắn hạn là 120,461 tỷ đồng :
 - Do công ty đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới máy móc thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu của sản xuất kinh doanh, trong khi đó tiền vốn vay dài hạn không đáp ứng đủ công ty đã sử dụng một phần vốn ngắn hạn sang đầu tư dài hạn dẫn đến việc mất cân đối nguồn vốn.
3. Biện pháp khắc phục :
 - Công ty huy động thêm từ các nguồn khác : Như huy động vốn từ các công ty thành viên trong Tổng công ty Viglacera, các tổ chức cá nhân khác....
 - Công ty tìm mọi giải pháp để phát huy về năng suất, sản lượng sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm đặc biệt là sản phẩm ngói 22, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm tăng doanh thu bán hàng.
 - Tiết kiệm mọi chi phí đầu vào nhằm hạ giá thành sản phẩm.
 - Tăng cường công tác bán hàng nhằm giảm hàng tồn kho tạo dòng tiền để ổn định sản xuất.
 - Tích cực thu hồi công nợ để giảm dư nợ phải thu .

Với mong muốn số liệu tài chính công bố được minh bạch, giúp các cổ đông, nhà đầu tư hiểu rõ hơn về số liệu đã công bố trên báo cáo tài chính đã được soát xét công ty cổ phần Viglacera Đông Triều xin được giải trình để quý cơ quan và các nhà đầu tư được biết.

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Năm 2015 Công ty đã đạt được những kết quả nhất định song vẫn còn những tồn tại rất cần có sự cố gắng của Ban điều hành công ty để chỉ đạo và thực hiện tốt những định hướng, chiến lược đề ra.
- Các chỉ tiêu sản lượng sản xuất, doanh thu bán hàng, lợi nhuận đã đạt được theo nghị quyết của ĐHĐCĐ

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty :

Năm 2015 Ban giám đốc công ty đã chuẩn bị tốt các nội dung báo cáo hàng quý, năm trình Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt. Tổ chức và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn trong việc lãnh đạo quản lý, điều hành theo điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

- Với chủ trương không ngừng mở rộng thị trường, tập trung đội ngũ cán bộ phát huy thế mạnh điều kiện sẵn có để nâng cao chất lượng mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh
- Bảo toàn và phát triển vốn, cơ cấu nguồn vốn hợp lý, duy trì tình hình tài chính lành mạnh, đầu tư có hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn tài chính và tối ưu hóa nguồn thu cho công ty.

4. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: **ông Trần Hồng Quang** - Độc lập không điều hành. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết tại ngày 25/03/2015: 1.865.688 cổ phiếu, chiếm 46.64% tổng số cổ phiếu phát hành. Trong đó: sở hữu đại diện và theo ủy quyền: 1.865.688 cổ phiếu, sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Ủy viên Hội đồng quản trị: **ông Nguyễn Hữu Gấm** – Độc lập không điều hành. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết tại ngày 25/03/2015: 10.000 cổ

phiếu, chiếm 0,25% tổng số cổ phiếu phát hành. Trong đó: sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, sở hữu cá nhân: 10.000 cổ phiếu (thời điểm 25/03/2015)

- Ủy viên Hội đồng quản trị: **ông Đoàn Văn Sinh** – Độc lập không điều hành. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết tại ngày 25/03/2015: 204.040 cổ phiếu, chiếm 5,1% tổng số cổ phiếu phát hành. Trong đó: sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, sở hữu cá nhân: 204.040 cổ phiếu (thời điểm 25/03/2015).
- Ủy viên Hội đồng quản trị: **ông Trần Thành** – Giám đốc điều hành. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết tại ngày 25/03/2015: 539.549 cổ phiếu, chiếm 13.48% tổng số cổ phiếu phát hành. Trong đó: sở hữu đại diện và theo ủy quyền: 539.549 cổ phiếu, sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Ủy viên Hội đồng quản trị: **ông Vương Văn Sáng** – Phó Giám đốc phụ trách sản xuất. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết tại ngày 25/03/2015: 11.000 cổ phiếu, chiếm 11% tổng số cổ phiếu phát hành. Trong đó: sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, sở hữu cá nhân: 11.000 cổ phiếu

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Chưa có các tiểu ban ở trong hội đồng quản trị.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm Hội đồng quản trị có 11 cuộc họp, cụ thể:

- 1) Phiên họp tháng 1/2015 ngày 23/01/2015 phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “ Cung cấp hệ thống nghiền sàng nguyên liệu sản xuất gạch ngói đất sét nung” thuộc công trình “ Đầu tư hệ máy nghiền sa một sản phẩm trang trí tại nhà máy Đông Triều 1” do công ty CP Viglacera Đông Triều làm chủ đầu tư
- 2) Phiên họp tháng 3/2015 ngày 05/03/2015 về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc công ty
- 3) Phiên họp tháng 3/2015 ngày 26/03/2015 về việc phê duyệt điều chỉnh giá bán lô sản phẩm gạch 2 lỗ tại nhà máy Đông Triều 1 và nhà máy Đông Triều 2 và phê duyệt dự án đầu tư khai thác mỏ sét làm nguyên liệu sản xuất gạch ngói xã Tân Bình – huyện Cẩm Hà
- 4) Phiên họp tháng 4/2015 ngày 17/04/2015 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.
- 5) Phiên họp tháng 5/2015 ngày 25/5/2015 phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình đầu tư 02 bàn nâng hạ goong hầm sấy số 2 tại Nhà máy Đông Triều 1
- 6) Phiên họp tháng 7/2015 ngày 18/7/2015 phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật XD công trình “Nhà làm việc bộ phận cơ khí lò nung” và “Nhà làm

- việc PX dỡ - Bộ phận thủ kho” cùng với “Mua sắm bổ sung 01 bơm chân không vòng khí” phục vụ sản xuất tại NM Đông Triều 1
- 7) Phiên họp tháng 8/2015 ngày 25/8/2015 về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sửa chữa lớn 2015 tại NM Đông Triều 1
 - 8) Phiên họp tháng 9/2015 ngày 11/9/2015 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật XD công trình đầu tư bổ sung 6 gian nhà tập thể tại NM Đông Triều 1
 - 9) Phiên họp tháng 9/2015 ngày 28/9/2015 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật XD công trình sân bê tông bãi thành phẩm tại NM Đông Triều 1
 - 10) Phiên họp tháng 10/2015 ngày 26/10/2015 phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình đầu tư “ Trạm cân điện tử 80 tấn” tại NM Đông Triều 1
 - 11) Phiên họp tháng 11/2015 ngày 25/11/2015 phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình mua sắm bổ sung 01 máy ủi đã qua sử dụng phục vụ tại NM Đàm Hà
- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và ban điều hành.
- e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị : Chưa có các tiểu ban ở trong hội đồng quản trị.
- f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty.
- + Hội đồng quản trị: 4/5 thành viên
 - + Giám đốc: 1/1 thành viên
 - + Ban kiểm soát: 1/3 thành viên.

2. Ban kiểm soát:

- a) Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:
- Trưởng Ban kiểm soát: **bà Ngô Thị Reo** sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
 - Ủy viên ban kiểm soát: **bà Bùi Thị Thanh Nga** sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
 - Ủy viên ban kiểm soát: **bà Hoàng Thị Xuân Hương**, tỷ lệ nắm giữ cổ phần có biểu quyết tại ngày 25/03/2015 là: 2.100 cổ phiếu, chiếm: 0,05% tổng số cổ phiếu phát hành. Trong đó: sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu, sở hữu cá nhân: 2.100 cổ phiếu
- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:
- Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát, trưởng ban kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, xây dựng kế hoạch công tác và tổ chức triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát. Thẩm định, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty.

- Ban kiểm soát đã có sự kết hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện các quy định, quy trình quản lý nội bộ và các công việc cụ thể liên quan khác.
- Hợp định kỳ (theo định kỳ họp của HĐQT) đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và công tác giám sát quản lý, điều hành công ty của HĐQT và Giám đốc điều hành.

3. Các giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát :

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung (Tiền lương)	Số lượng (người)	Số thực chi năm 2015
1	Hội đồng quản trị		
	- Chủ tịch HĐQT	01	36.000.000
	- Thành viên HĐQT làm giám đốc	01	30.000.000
	-Ủy viên HĐQT	03	72.000.000
2	Ban kiểm soát		
	-Trưởng BKS	01	26.000.000
	-Ủy viên BKS	02	24.000.000
3	Giám đốc điều hành	01	360.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số CP sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Vương Văn Sáng	Phó giám đốc	11.000	-	11.000	0.275	Tăng tỷ lệ sở hữu
2	Dương Đức Vĩ	Kế toán trưởng	7.000	0.095	7.400	0.185	Tăng tỷ lệ sở hữu

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty.

5. Báo cáo tài chính:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập.

+ Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

- Trụ sở chính: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Điện thoại: +84 438241990

- Fax: 84 4 3825 3973

- Email: aaschn@hn.vnn.vn

- Website: www.aasc.com.vn

- Phó Tổng giám đốc: Cát Thị Hà – Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0725-2013-002-1.

- Kiểm toán viên: Hoàng Thúy Nga – Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0762-2013-002-1

- Công ty kiểm toán đã được sự chấp thuận của Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán nhà nước kiểm toán các doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

Báo cáo kiểm toán Độc lập

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Viglacera Đông Triều được lập ngày 18/01/2016, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

- Công ty đã tạm hạch toán tăng tài sản cố định đối với các hạng mục đầu tư mới vào Nhà máy Đông Triều 1 từ năm 2012. Giá trị tạm tăng tài sản cố định này chưa bao gồm chi phí chạy thử và chi phí san lấp hồ. Đến nay, Công ty vẫn chưa hoàn thành việc quyết toán dự án nên chưa xác định được giá trị chính thức của dự án này. Vì vậy, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không (Xem chi tiết tại Thuyết minh số 12)
- Tại thời điểm 31/12/2015, Nợ ngắn hạn của Công ty vượt quá Tài sản ngắn hạn là 120,461 tỷ VND; Lỗ lũy kế thời điểm đến 31/12/2015 là 89,079 tỷ VND; Vốn chủ

sở hữu âm 33,208 tỷ VND. Những sự kiện này cho thấy có yếu tố yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty vẫn được trình bày dựa trên cơ sở giả định hoạt động liên tục vì các lý do đã được trình bày tại Thuyết minh số 1

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Viglacera Đông Triều tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Vấn đề cần nhấn mạnh

Trên báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014, Kiểm toán viên có lưu ý người đọc Báo cáo tài chính về việc Công ty tạm điều chỉnh hồi tố số thuế TNDN bị truy thu do không được hưởng ưu đãi áp dụng cho đơn vị niêm yết lần đầu trong giai đoạn 2004-2006 số tiền 4.068.617.125 VND. Trong năm 2015, Công ty đã chính thức được cơ quan thuế giảm số tiền truy thu tương ứng với số cổ tức đã chia cho đại diện chủ sở hữu cổ phần Nhà nước theo hướng dẫn tại Công văn số 14041/BTC-TCT ngày 03/10/2014 của Tổng Cục Thuế số tiền là: 1.867.495.260 VND. Số tiền này đã được Công ty điều chỉnh hồi tố (Xem chi tiết tại Thuyết minh số 19)

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Toàn văn báo cáo tài chính năm 2015 đã được Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đồng thời đăng tải trên Website: <http://viglaceradtc.com.vn/>

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

(Đã ký)

TRẦN THÀNH